

Số: 26/QĐ-VKSTB

Thái Bình, ngày 16 tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế làm việc của Viện trưởng, Phó Viện trưởng và Ủy ban kiểm sát Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

- Căn cứ Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;
- Căn cứ Quyết định số 521/QĐ-VKSTC ngày 01/11/2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về việc ban hành Quy chế phân cấp quản lý công chức, viên chức và người lao động trong ngành Kiểm sát nhân dân;

Xét yêu cầu của công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành và đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức cán bộ Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy chế làm việc của Viện trưởng, Phó Viện trưởng và Ủy ban kiểm sát Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình.

Điều 2. Quy chế này thay thế Quy chế làm việc của Viện trưởng, Phó Viện trưởng và Ủy ban kiểm sát Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình ban hành kèm theo Quyết định số 24/QĐ-VKSTB ngày 29/3/2016.

Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày 16/3/2022.

Điều 3. Viện trưởng, các Phó Viện trưởng, Ủy viên Ủy ban kiểm sát, Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra, Trưởng phòng thuộc Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân các huyện, thành phố và các cá nhân, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo VKSNDTC (để báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (để báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (để báo cáo);
- Vụ TCCB, VPTH-VKSTC (để báo cáo);
- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Website Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Lưu VP, TCCB.



Lại Hợp Mạnh

QUY CHẾ

**Làm việc của Viện trưởng, Phó Viện trưởng,
Ủy ban kiểm sát Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 26/QĐ-VKSTB ngày 16 tháng 3 năm 2022
của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng và phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định về nhiệm vụ quyền hạn, trách nhiệm của Viện trưởng, Phó Viện trưởng, Ủy ban kiểm sát Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình và mối quan hệ công tác, làm việc giữa Viện trưởng, Phó Viện trưởng, Ủy ban kiểm sát đối với Trưởng phòng, Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện, thành phố (gọi chung là thủ trưởng các đơn vị trực thuộc) thuộc ngành Kiểm sát Thái Bình; quy định về chế độ hội họp, thẩm quyền ký văn bản và chế độ thanh tra, kiểm tra trong ngành Kiểm sát Thái Bình.

2. Quy chế này áp dụng đối với công chức, người lao động ngành Kiểm sát Thái Bình, Ủy ban kiểm sát Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình.

Điều 2. Mục đích, nguyên tắc

1. Bảo đảm việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ, giải quyết công việc của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình đúng nghị quyết, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy chế, quy định của Ngành. Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa Viện trưởng, Phó Viện trưởng, Ủy ban kiểm sát Viện kiểm sát nhân dân tỉnh đối với các đơn vị, cá nhân, tổ chức đoàn thể trong ngành để thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Hoạt động của Viện trưởng, Phó Viện trưởng, Ủy ban kiểm sát Viện kiểm sát nhân dân tỉnh phải tuân thủ đúng nghị quyết, quy định của Đảng; Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước; quy chế, quy định của Ngành. Thực hiện theo nguyên tắc tập trung dân chủ, kết hợp giữa tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; đề cao trách nhiệm của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh; tăng cường vai trò, trách nhiệm của Phó Viện trưởng và Ủy ban kiểm sát trong thực hiện nhiệm vụ.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA VIỆN TRƯỞNG, PHÓ VIỆN TRƯỞNG VÀ ỦY BAN KIỂM SÁT

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Viện trưởng

1. Chịu trách nhiệm trước Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về tổ chức và hoạt động của ngành Kiểm sát Thái Bình.

2. Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được quy định tại Điều 66 Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014, các quy định của pháp luật và quy định của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, cụ thể như sau:

a) Lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành việc tổ chức thực hiện, thanh tra, kiểm tra việc nhiệm vụ, kế hoạch công tác của Viện kiểm sát nhân dân hai cấp; quyết định các vấn đề về công tác kiểm sát của ngành Kiểm sát Thái Bình; chịu trách nhiệm và báo cáo công tác của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh và các đơn vị trực thuộc với Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao; báo cáo công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh và các đơn vị trực thuộc với các Vụ nghiệp vụ Viện kiểm sát nhân dân tối cao và Viện kiểm sát nhân dân cấp cao;

b) Chỉ đạo, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh và Viện kiểm sát nhân dân các huyện, thành phố;

c) Báo cáo trước Hội đồng nhân dân tỉnh về công tác của ngành Kiểm sát nhân dân; trả lời chất vấn, kiến nghị, yêu cầu của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;

3. Tổ chức thực hiện công tác thống kê của ngành Kiểm sát và công tác thống kê tội phạm liên ngành.

4. Ban hành kế hoạch, quyết định, quy chế, quy định, chế độ công tác đối với ngành Kiểm sát Thái Bình; thực hiện thẩm quyền theo Quy chế phân cấp quản lý công chức, viên chức và người lao động trong ngành Kiểm sát nhân dân ban hành kèm theo Quyết định số 521/QĐ-VKSTC ngày 01/11/2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

5. Chỉ đạo, tổ chức việc tham gia góp ý, xây dựng các dự án luật, pháp lệnh, các văn bản quy phạm pháp luật, các quy chế, quy định theo yêu cầu của Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh và Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Bình.

6. Là Chủ tịch Hội đồng khoa học, Hội đồng lương, Hội đồng thi đua khen thưởng; quyết định thành viên và những vấn đề về công tác khoa học, lương và thi đua khen thưởng, kỷ luật theo thẩm quyền và quy định của ngành Kiểm sát nhân dân; là Trưởng ban Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ngành Kiểm sát Thái Bình, Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ ngành Kiểm sát Thái Bình, Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 ngành Kiểm sát Thái Bình; Ban Chỉ đạo kiểm sát giải quyết các vụ án, vụ việc phức tạp, dư luận xã hội quan tâm và một số ban khác theo yêu cầu nhiệm vụ.

7. Thực hiện nhiệm vụ, trách nhiệm của Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; thành viên Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp tỉnh; Ban Chỉ đạo 26 tỉnh; Ban Chỉ đạo thực hiện Luật 14 và Nghị định 137 tỉnh, Ban An toàn giao thông tỉnh; Ban Chỉ đạo 389/ĐP; Hội đồng nghĩa vụ quân sự tỉnh. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định khi tham gia các lĩnh vực công tác này.

8. Chủ trì hoặc uỷ quyền cho Phó Viện trưởng hoặc Chánh Văn phòng chủ trì tổ chức cuộc họp với các cơ quan thông tin đại chúng để trả lời hoặc thông tin về các nội dung liên quan đến tổ chức và hoạt động của ngành Kiểm sát Thái Bình.

9. Là chủ tài khoản cơ quan Viện kiểm sát nhân dân tỉnh; trực tiếp phụ trách công tác tổ chức cán bộ, văn phòng tổng hợp và một số công tác nghiệp vụ, một số Viện kiểm sát nhân dân huyện, thành phố; chỉ đạo thực hiện các công việc quan trọng của ngành Kiểm sát Thái Bình.

10. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khác do Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao giao và theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Phó Viện trưởng

1. Phó Viện trưởng thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Điều 68 Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014, theo sự phân công hoặc ủy quyền của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh và các nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật và quy định của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao; chịu trách nhiệm về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn trước Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh và trước pháp luật.

2. Trong phạm vi trách nhiệm được phân công hoặc ủy quyền, Phó Viện trưởng thay mặt Viện trưởng chỉ đạo và tổ chức thực hiện các công việc sau:

a) Tham gia xây dựng các dự án luật, pháp lệnh, chỉ thị, quyết định, quy chế, quy định về công tác kiểm sát thuộc lĩnh vực được giao phụ trách;

b) Tham gia các Ban Chỉ đạo, các Hội đồng của tỉnh theo sự phân công của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh về các lĩnh vực mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh được cử hoặc mời tham gia là thành viên.

c) Chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn các lĩnh vực công tác, các Phòng thuộc Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân huyện, thành phố trong phạm vi trách nhiệm được giao hoặc được ủy quyền.

d) Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh phân công và Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, pháp luật quy định.

Điều 5. Quyền hạn, trách nhiệm, nguyên tắc làm việc của Ủy ban kiểm sát

1. Ủy ban kiểm sát Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình do Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao quyết định thành lập trên cơ sở đề nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh. Ủy ban kiểm sát thực hiện quyền hạn, trách nhiệm được quy định tại Điều 47 Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014 và quy định của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao. Ủy ban kiểm sát họp do Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh chủ trì để thảo luận, quyết định về các vấn đề sau:

a) Việc thực hiện kế hoạch, chương trình công tác, chỉ thị, thông tư và quyết định của Viện kiểm sát nhân dân tối cao; việc thực hiện chương trình, hướng dẫn, kế hoạch công tác của các Vụ nghiệp vụ Viện kiểm sát nhân dân tối cao và Viện kiểm sát nhân dân cấp cao;

b) Báo cáo của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh về kết quả công tác với Viện kiểm sát nhân dân cấp trên, Thường trực Tỉnh ủy, báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân tỉnh;

c) Xét tuyển và đề nghị đối với người đang công tác tại Viện kiểm sát nhân dân tỉnh và Viện kiểm sát nhân dân huyện, thành phố đủ điều kiện dự thi vào ngạch Kiểm sát viên cao cấp, Kiểm sát viên trung cấp, Kiểm sát viên sơ cấp, Kiểm tra viên chính;

d) Xem xét và đề nghị Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cách chức Kiểm sát viên cao cấp, Kiểm sát viên trung cấp, Kiểm sát viên sơ cấp, Kiểm tra viên chính đang công tác tại Viện kiểm sát nhân dân tỉnh và Viện kiểm sát nhân dân huyện, thành phố;

2. Ủy ban kiểm sát ban hành nghị quyết khi thực hiện các vấn đề quy định tại điểm a, b, c, d khoản 1 Điều này. Nghị quyết của Ủy ban kiểm sát phải được quá nửa tổng số thành viên biểu quyết tán thành; trường hợp biểu quyết ngang nhau thì thực hiện theo phía có ý kiến của Viện trưởng. Nếu Viện trưởng không nhất trí với ý kiến của đa số thành viên Ủy ban kiểm sát thì thực hiện theo quyết định của đa số, nhưng có quyền báo cáo Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

Trong trường hợp không tổ chức được phiên họp Ủy ban kiểm sát do trở ngại khách quan, theo chỉ đạo của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, đơn vị có vấn đề cần xin ý kiến Ủy ban kiểm sát chịu trách nhiệm gửi tài liệu, phiếu lấy ý kiến đến từng thành viên Ủy ban kiểm sát, tổng hợp các ý kiến của các thành viên Ủy ban kiểm sát báo cáo Viện trưởng xem xét, quyết định.

3. Đối với các vụ án hình sự khởi tố, điều tra, truy tố ở khoản, điều luật có mức hình phạt tử hình; các vụ án hình sự, vụ án hành chính, vụ việc dân sự, hôn nhân gia đình, kinh doanh, thương mại, lao động phức tạp; các vụ án hình sự do Viện kiểm sát nhân dân tỉnh đình chỉ và các vụ, việc về nghiệp vụ khác (xét thấy cần thiết) thì các đơn vị thụ lý, giải quyết phải báo cáo Viện trưởng đề xuất xin ý kiến của Ủy ban kiểm sát. Theo đề nghị của Viện trưởng, thành viên Ủy ban kiểm sát nghiên cứu, cho ý kiến trước khi Viện trưởng xem xét, quyết định. Nếu vụ, việc còn nhiều ý kiến khác nhau thì Viện trưởng tổ chức họp Ủy ban Kiểm sát để thảo luận trước khi quyết định.

4. Thảo luận và tham gia góp ý kiến vào các dự án luật, pháp lệnh và những vấn đề quan trọng khác theo đề nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;

5. Tham gia cho ý kiến về xây dựng các điều lệ, quy chế, quy định về chế độ làm việc, chuyên đề nghiệp vụ của Viện kiểm sát nhân dân khi xét thấy cần thiết;

6. Xem xét và đề nghị Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh bổ nhiệm Kiểm tra viên thuộc ngành Kiểm sát Thái Bình;

7. Ủy viên Ủy ban kiểm sát chịu trách nhiệm trước Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình và trước pháp luật về hành vi và quyết định của mình.

Chương III

QUAN HỆ CÔNG TÁC CỦA VIỆN TRƯỞNG, PHÓ VIỆN TRƯỞNG VÀ ỦY BAN KIỂM SÁT

Điều 6. Quan hệ công tác của Viện trưởng, Phó Viện trưởng và Ủy ban kiểm sát

1. Viện trưởng trực tiếp chỉ đạo những công việc quan trọng của ngành Kiểm sát Thái Bình và phân công các Phó Viện trưởng thực hiện các nhiệm vụ cụ thể.

2. Đối với những vấn đề đã có nghị quyết của Ủy ban kiểm sát hoặc có sự chỉ đạo của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh thuộc lĩnh vực, đơn vị Phó Viện trưởng phụ trách, thì Phó Viện trưởng có nhiệm vụ tổ chức thực hiện, báo cáo kết quả và chịu trách nhiệm trước Viện trưởng và trước pháp luật.

a) Đối với những việc thuộc thẩm quyền của Viện trưởng thì Phó Viện trưởng chỉ thực hiện khi được Viện trưởng phân công, ủy quyền và thực hiện theo sự chỉ đạo của Viện trưởng. Trong trường hợp Phó Viện trưởng có ý kiến khác với sự chỉ đạo của Viện trưởng thì phải thực hiện theo ý kiến của Viện trưởng và có quyền báo cáo, đề nghị Viện trưởng đưa ra tập thể lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tỉnh hoặc Ủy ban kiểm sát thảo luận, quyết định.

b) Đối với những vấn đề thuộc thẩm quyền của Ủy ban kiểm sát mà Ủy ban kiểm sát chưa quyết định thì Phó Viện trưởng báo cáo và đề nghị Viện trưởng đưa ra Ủy ban kiểm sát họp để thảo luận, quyết định.

3. Phó Viện trưởng chủ động giải quyết công việc được phân công, phụ trách hoặc ủy quyền; nếu có phát sinh những vấn đề lớn, quan trọng hoặc có khó khăn, vướng mắc thì phải kịp thời báo cáo Viện trưởng để xin ý kiến chỉ đạo. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, nếu có vấn đề liên quan đến lĩnh vực của Phó Viện trưởng khác phụ trách thì trực tiếp trao đổi, phối hợp để giải quyết. Trường hợp giữa các Phó Viện trưởng có ý kiến khác nhau thì Phó Viện trưởng phụ trách giải quyết công việc đó chịu trách nhiệm báo cáo Viện trưởng để chỉ đạo giải quyết.

4. Viện trưởng thông báo nội dung, kết quả các cuộc họp quan trọng của Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, các Ban Chỉ đạo của tỉnh mà Viện trưởng là thành viên tới các Phó Viện trưởng để quán triệt và triển khai thực hiện. Viện trưởng có thể phân công Phó Viện trưởng dự các cuộc họp do Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, các sở, ban, ngành của tỉnh tổ chức. Phó Viện trưởng được phân công dự hội nghị phải báo cáo lại nội dung, kết quả và đề xuất những vấn đề cần chỉ đạo, giải quyết với Viện trưởng ngay sau hội nghị.

5. Khi Viện trưởng vắng, Viện trưởng ủy quyền cho một Phó Viện trưởng thay mặt Viện trưởng quản lý, chỉ đạo, điều hành công tác của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh; Phó Viện trưởng chịu trách nhiệm trước Viện trưởng và trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ được ủy quyền.

6. Khi Phó Viện trưởng vắng, Viện trưởng có thể trực tiếp chỉ đạo, điều hành, giải quyết công việc do Phó Viện trưởng đó phụ trách hoặc phân công cho Phó Viện trưởng khác chỉ đạo, điều hành, giải quyết. Viện trưởng, Phó Viện trưởng được phân công có trách nhiệm trao đổi lại kết quả chỉ đạo, giải quyết công việc để Phó Viện trưởng phụ trách biết chỉ đạo, giải quyết tiếp.

Điều 7. Quan hệ công tác giữa Viện trưởng, Phó Viện trưởng với Trưởng phòng, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện, thành phố

1. Viện trưởng trực tiếp hoặc thông qua các Phó Viện trưởng để chỉ đạo, yêu cầu trưởng các đơn vị trực thuộc thực hiện các nhiệm vụ do Viện trưởng giao.

2. Trường hợp giữa Phó Viện trưởng và thủ trưởng các đơn vị trực thuộc có ý kiến khác nhau thì thủ trưởng đơn vị phải thực hiện theo chỉ đạo của Phó Viện trưởng phụ trách; đồng thời Phó Viện trưởng phụ trách và thủ trưởng đơn vị phải báo cáo ngay Viện trưởng để xem xét giải quyết.

3. Trước khi Viện trưởng xem xét, quyết định những vấn đề về công tác tổ chức cán bộ thì phải thảo luận công khai dân chủ trong Ban cán sự đảng theo Quy chế phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong ngành Kiểm sát nhân dân.

Điều 8. Quan hệ công tác của Viện trưởng với Ủy ban kiểm sát

1. Viện trưởng triệu tập họp Ủy ban kiểm sát để thảo luận và quyết định về những vấn đề quy định tại điểm a, b, c, d khoản 1 Điều 3 Quy chế này và những vấn đề quan trọng khác xét thấy cần thiết hoặc khi có ít nhất một phần ba tổng số thành viên Ủy ban kiểm sát yêu cầu.

2. Phân công đơn vị, cán bộ chuẩn bị báo cáo, tài liệu, hồ sơ, nội dung vụ việc và những vấn đề cần đề xuất báo cáo Ủy ban kiểm sát xem xét, quyết định.

3. Chỉ đạo các cá nhân, đơn vị trực thuộc thực hiện nghị quyết của Ủy ban kiểm sát và báo cáo Ủy ban kiểm sát kết quả thực hiện.

Điều 9. Quan hệ công tác giữa Viện trưởng, Phó Viện trưởng với Kiểm sát viên, Kiểm tra viên, cán bộ

1. Trường hợp cần thiết hoặc do yêu cầu, Viện trưởng, Phó Viện trưởng phụ trách giao nhiệm vụ và trực tiếp chỉ đạo Kiểm sát viên, Kiểm tra viên, cán bộ thực hiện nhiệm vụ và báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ. Việc thông báo cho Phó Viện trưởng phụ trách, Trưởng phòng được thực hiện vào thời gian thích hợp.

2. Trường hợp giữa Kiểm sát viên, Kiểm tra viên, cán bộ và Phó Viện trưởng phụ trách có ý kiến khác nhau thì Kiểm sát viên, Kiểm tra viên, cán bộ phải chấp hành quyết định của Phó Viện trưởng. Đồng thời Phó Viện trưởng và người thực hiện nhiệm vụ phải báo cáo ngay Viện trưởng để xem xét giải quyết.

Điều 10. Quan hệ công tác giữa Viện trưởng với Ban cán sự đảng.

1. Viện trưởng có trách nhiệm bảo đảm hoạt động của Ban cán sự đảng theo quy định tại Quyết định số 67-QĐ/TW ngày 04/7/2007 của Bộ Chính trị, quy định của Tỉnh ủy Thái Bình về phân cấp quản lý cán bộ, Quyết định số 521/QĐ-VKSTC

ngày 03/11/2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao ban hành Quy chế phân cấp quản lý công chức, viên chức và người lao động trong ngành Kiểm sát nhân dân và Quy chế làm việc của Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình.

2. Viện trưởng có trách nhiệm chỉ đạo, phân công đơn vị, cán bộ chuẩn bị tài liệu, hồ sơ, báo cáo nội dung vụ, việc và những vấn đề cần đề xuất để Ban cán sự đảng thảo luận, xem xét, quyết định.

Điều 11. Quan hệ công tác giữa Viện trưởng với Đảng ủy Viện kiểm sát nhân dân tỉnh

1. Viện trưởng có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi để Đảng ủy Viện kiểm sát nhân dân tỉnh thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo Điều lệ Đảng, quy định của Ban Bí thư, Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Tỉnh ủy Thái Bình và Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh.

2. Định kỳ 3 tháng, 6 tháng, 1 năm hoặc khi thấy cần thiết, Viện trưởng đồng thời là Bí thư Đảng ủy chủ trì họp Ban Chấp hành Đảng bộ hoặc Đảng bộ Viện kiểm sát nhân dân tỉnh để thông báo về tình hình thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác chính trị tư tưởng, chính sách cán bộ, công tác xây dựng đảng và bàn biện pháp lãnh đạo, giải quyết các công việc của cơ quan, Đảng bộ.

Điều 12. Quan hệ công tác giữa Viện trưởng với Công đoàn, các tổ chức đoàn thể của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh

1. Viện trưởng có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi để Công đoàn và các tổ chức đoàn thể khác trong cơ quan Viện kiểm sát nhân dân tỉnh hoạt động có hiệu quả và theo đúng Điều lệ, quy định của Công đoàn và tổ chức đoàn thể.

2. Định kỳ hoặc khi Viện trưởng yêu cầu, Công đoàn, các tổ chức đoàn thể báo cáo Viện trưởng về tình hình, kết quả hoạt động và đề xuất về các vấn đề cần xin ý kiến chỉ đạo của Viện trưởng.

3. Hằng năm, Viện trưởng phối hợp với Ban Chấp hành Công đoàn cơ quan tổ chức hội nghị cán bộ công chức và người lao động; ký kết giao ước thi đua, phát động thi đua và tổ chức các hoạt động khác.

Chương IV

CHẾ ĐỘ HỘI NGHỊ, HỌP

Điều 13. Chế độ hội nghị, họp giao ban

1. Vào ngày thứ hai hằng tuần, Viện trưởng chủ trì cùng các Phó Viện trưởng họp giao ban với các Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh để nghe báo cáo kết quả công tác trong tuần, các đề xuất, khó khăn vướng mắc và chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ công tác của tuần tới; khi cần thiết Viện trưởng có thể mời một số lãnh đạo tổ chức đoàn thể, cán bộ có liên quan tham dự giao ban.

Căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh có thể quyết định tổ chức hội nghị giao ban tháng giữa lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tỉnh với các phòng và Viện kiểm sát nhân dân huyện, thành phố để nghe báo cáo

tiến độ, kết quả giải quyết công việc và những khó khăn, vướng mắc cần tháo gỡ. Trên cơ sở đó đề ra kế hoạch và giải pháp thực hiện nhiệm vụ trong thời gian tới.

Định kỳ đầu quý I, quý III của năm công tác, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh tổ chức hội nghị giao ban quý giữa lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tỉnh với lãnh đạo, cán bộ công chức các đơn vị trực thuộc để kiểm điểm việc thực hiện nhiệm vụ quý trước, bàn biện pháp thực hiện nhiệm vụ trong quý tiếp theo.

Hội nghị sơ kết, tổng kết công tác kiểm sát hằng năm; hội nghị tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ và các hội nghị khác được thực hiện theo quy định, chỉ đạo, hướng dẫn của Viện kiểm sát nhân dân tối cao và yêu cầu của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh.

2. Hội nghị được tiến hành bằng hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến tùy theo điều kiện cụ thể và chỉ đạo của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh. Văn phòng tổng hợp chủ trì, phối hợp với các đơn vị tham mưu tổ chức các hội nghị, dự kiến thành phần tham dự, chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu và các điều kiện cần thiết khác để tổ chức hội nghị. Sau hội nghị, Văn phòng chịu trách nhiệm thông báo kết luận của Viện trưởng, Phó Viện trưởng chủ trì hội nghị về các vấn đề, chủ trương và biện pháp đến các đơn vị, cá nhân trong ngành và theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện.

Điều 14. Chế độ họp giữa Viện trưởng với các Phó Viện trưởng

1. Định kỳ hằng tuần, hằng tháng hoặc khi thấy cần thiết, Viện trưởng họp với các Phó Viện trưởng để nghe báo cáo kết quả tổ chức thực hiện nhiệm vụ trong tuần, trong tháng của từng khâu công tác, các đơn vị và đề ra chương trình công tác tuần, tháng tới; xem xét, thảo luận các nội dung hoặc những vấn đề quan trọng cần phải có ý kiến thống nhất của tập thể lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, những vấn đề cần đưa ra thảo luận và quyết định tại các hội nghị, họp giao ban hoặc cuộc họp của Ủy ban kiểm sát.

2. Chánh Văn phòng chủ trì, phối hợp với các thủ trưởng các đơn vị có liên quan chuẩn bị các tài liệu, nội dung phục vụ cuộc họp; đồng thời thông báo, yêu cầu các đơn vị, cá nhân để tổ chức thực hiện sự chỉ đạo của Viện trưởng và các Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh.

Điều 15. Chế độ họp giữa Viện trưởng, Phó Viện trưởng với các đơn vị được phân công phụ trách

1. Viện trưởng, Phó Viện trưởng phụ trách các đơn vị định kỳ hằng quý hoặc khi thấy cần thiết họp với lãnh đạo đơn vị, các đơn vị được phân công phụ trách để kiểm điểm, đánh giá kết quả hoạt động của đơn vị và bàn biện pháp tổ chức thực hiện nhiệm vụ công tác.

2. Định kỳ từ ngày 05 đến ngày 10 của tháng đầu quý, lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tỉnh tổ chức hội nghị giao ban với lãnh đạo các đơn vị, các đơn vị trực thuộc để kiểm điểm việc thực hiện nhiệm vụ quý trước, bàn biện pháp thực hiện nhiệm vụ trong quý tiếp theo. Chánh Văn phòng chịu trách nhiệm phối hợp với các đơn vị giúp lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tỉnh chuẩn bị nội dung, tài liệu hội nghị.

Điều 16. Chế độ chủ trì

1. Viện trưởng chủ trì hội nghị sơ kết, tổng kết công tác kiểm sát, công tác thi đua khen thưởng, triển khai kế hoạch công tác năm và các hội nghị theo quy định, yêu cầu của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

2. Việc tổ chức hội nghị giao ban tháng, giao ban quý, hội nghị chuyên đề, hội thảo, tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ do Viện trưởng xem xét, quyết định và trực tiếp chủ trì hoặc phân công Phó Viện trưởng chủ trì hội nghị.

3. Các cuộc họp liên ngành do Viện kiểm sát nhân dân tỉnh tổ chức thì Viện trưởng quyết định và chủ trì; tùy từng trường hợp cụ thể Viện trưởng có thể phân công hoặc uỷ quyền cho một Phó Viện trưởng chủ trì cuộc họp liên ngành.

4. Trong phạm vi trách nhiệm được phân công, Phó Viện trưởng chỉ đạo chuẩn bị nội dung và xem xét, quyết định việc tổ chức các cuộc họp giữa các đơn vị trong ngành hoặc giữa các phòng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh với các phòng của sở, ban, ngành trong tỉnh song phải báo cáo Viện trưởng cho ý kiến trước khi thực hiện. Nếu cuộc họp được tổ chức tại Viện kiểm sát nhân dân tỉnh thì thông báo cho Chánh Văn phòng biết thời gian, thành phần, nội dung cuộc họp để chuẩn bị phục vụ hội nghị.

5. Phó Viện trưởng phụ trách chịu trách nhiệm chỉ đạo xây dựng và duyệt các báo cáo, chuyên đề trước khi trình Viện trưởng xem xét, quyết định.

Chương V

THẨM QUYỀN KÝ VĂN BẢN

Điều 17. Thẩm quyền ký văn bản của Viện trưởng

Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh thực hiện thẩm quyền theo quy định để ký các văn bản sau:

1. Các báo cáo gửi lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Thường trực Tỉnh uỷ, Hội đồng nhân dân tỉnh, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Thái Bình, Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Các văn bản tố tụng, các kháng nghị, kiến nghị thuộc thẩm quyền của Viện trưởng theo quy định của pháp luật.

3. Các quyết định về phân bổ biên chế, kinh phí của các đơn vị trực thuộc Viện kiểm sát nhân dân tỉnh; công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và thực hiện chính sách đối với cán bộ.

4. Tờ trình đề nghị Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cách chức Kiểm sát viên các ngạch theo quy định; tờ trình về việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức chức vụ lãnh đạo quản lý thuộc thẩm quyền của Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

5. Tờ trình gửi Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về việc phê chuẩn Ủy viên Ủy ban kiểm sát Viện kiểm sát nhân dân tỉnh.

6. Các kế hoạch, chương trình, quyết định về phương hướng, nhiệm vụ công tác của ngành Kiểm sát Thái Bình; các quy chế, quy định của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình.

7. Các quyết định bổ nhiệm Kiểm tra viên; bổ nhiệm, điều động cán bộ thuộc thẩm quyền theo Quy chế phân cấp quản lý công chức, người lao động trong ngành Kiểm sát.

8. Các văn bản khác do Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình ban hành.

Điều 18. Thẩm quyền ký văn bản của Phó Viện trưởng

1. Phó Viện trưởng ký thay Viện trưởng các văn bản do Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh uỷ quyền và các văn bản theo thẩm quyền quy định gồm:

a) Các văn bản, quyết định chỉ đạo giải quyết các vụ, việc trong phạm vi công tác được Viện trưởng phân công phụ trách theo quy định của pháp luật;

b) Các văn bản trao đổi, thông báo, yêu cầu với các sở, ban, ngành, cơ quan Nhà nước, tổ chức đoàn thể chính trị – xã hội cùng cấp hoặc cấp dưới thuộc phạm vi công tác được phân công phụ trách.

Đối với những văn bản Phó Viện trưởng ký mà có liên quan đến lĩnh vực của Phó Viện trưởng khác phụ trách thì trước khi ký cần trao đổi, thống nhất để phối hợp thực hiện. Trong trường hợp giữa các Phó Viện trưởng không thống nhất thì Phó Viện trưởng chủ trì ký văn bản báo cáo Viện trưởng xem xét, quyết định.

2. Phó Viện trưởng ký các văn bản, quyết định theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự, tố tụng dân sự, tố tụng hành chính... và các văn bản, quyết định khác thuộc lĩnh vực công tác được phân công phụ trách.

3. Khi được Viện trưởng uỷ quyền, Phó Viện trưởng được ký các văn bản, quyết định thuộc thẩm quyền của Viện trưởng; chịu trách nhiệm trước Viện trưởng và pháp luật.

Điều 19. Viện trưởng uỷ quyền Kiểm sát viên ký văn bản

1. Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh uỷ quyền cho Kiểm sát viên trung cấp giữ chức vụ Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thừa uỷ quyền, thừa lệnh Viện trưởng ký các văn bản thuộc thẩm quyền của Viện trưởng, Phó Viện trưởng theo quy định của pháp luật và theo quy định của Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

2. Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh uỷ quyền cho Chánh Văn phòng, Phó Chánh văn phòng thừa uỷ quyền Viện trưởng ký các văn bản hành chính thuộc thẩm quyền của Viện trưởng, Phó Viện trưởng theo quy định của Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh.

Chương VI

CHẾ ĐỘ THANH TRA, KIỂM TRA, GIÁM SÁT

Điều 20. Chế độ thanh tra

1. Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh trực tiếp phụ trách, chỉ đạo công tác thanh tra toàn diện đối với các lĩnh vực công tác, các đơn vị trực thuộc Viện

kiểm sát nhân dân tỉnh; cán bộ, công chức, người lao động thuộc ngành Kiểm sát tỉnh Thái Bình. Viện trưởng có thể ủy quyền cho một Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh phụ trách công tác thanh tra. Quá trình thực hiện nhiệm vụ Phó Viện trưởng phải thường xuyên báo cáo và chịu trách nhiệm trước Viện trưởng về kết quả và hoạt động của công tác thanh tra.

2. Nội dung và hình thức thanh tra theo đúng quy định tại Quy chế tổ chức và hoạt động của Thanh tra Viện kiểm sát nhân dân ban hành kèm theo Quyết định số 192/QĐ-VKSTC ngày 15/5/2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, cụ thể:

a) Nội dung thanh tra: Thanh tra việc chấp hành quy định của pháp luật, của Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh về: Công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp; công tác tổ chức cán bộ, thi đua, khen thưởng, đạo đức, văn hóa giao tiếp khi thi hành công vụ và các công tác hành chính, nội vụ khác; công tác quản lý, sử dụng kinh phí, tài sản công, đầu tư, xây dựng cơ bản; công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc nhiệm vụ của Thanh tra; công tác phòng, chống tham nhũng, việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Quy chế về thực hiện dân chủ trong hoạt động của Viện kiểm sát nhân dân.

b) Hình thức thanh tra: Thanh tra theo kế hoạch được tiến hành theo kế hoạch đã được Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh phê duyệt; Thanh tra đột xuất được tiến hành khi phát hiện đối tượng thanh tra có dấu hiệu vi phạm pháp luật, quy định của Viện kiểm sát nhân dân; theo yêu cầu của việc giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng hoặc theo yêu cầu của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh.

Điều 21. Chế độ kiểm tra

1. Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh định kỳ trực tiếp hoặc phân công Phó Viện trưởng, Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc Viện kiểm sát nhân dân tỉnh kiểm tra các lĩnh vực công tác, các phòng trực thuộc, các Viện kiểm sát nhân dân huyện, thành phố. Viện trưởng có thể kiểm tra đột xuất các công tác, các đơn vị, cá nhân khi thấy cần thiết.

2. Văn phòng tổng hợp chịu trách nhiệm chính trong việc tham mưu cho Viện trưởng chuẩn bị nội dung, xây dựng kế hoạch kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất để tổ chức thực hiện bảo đảm quy định, chất lượng, hiệu quả. Nội dung, đối tượng, phương pháp kiểm tra phải thực hiện đúng quy định về kiểm tra của Viện kiểm sát nhân dân tối cao; đồng thời phải thông báo cho đơn vị được kiểm tra biết trước ít nhất năm ngày đối với kế hoạch kiểm tra định kỳ. Sau khi kiểm tra, chậm nhất trong thời hạn 10 ngày phải có kết luận bằng văn bản báo cáo Viện kiểm sát nhân dân tối cao và thông báo cho đơn vị được kiểm tra biết.

3. Các Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh thực hiện công tác kiểm tra theo sự phân công của Viện trưởng và chủ động kiểm tra các lĩnh vực công tác, các đơn vị được phân công phụ trách.

Điều 22. Chế độ giám sát

1. Viện trưởng, Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh phải thực hiện thường xuyên công tác giám sát; thông báo công khai cho cán bộ, công chức, người lao động Viện kiểm sát nhân dân hai cấp biết những việc theo quy định tại Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của Viện kiểm sát nhân dân ban hành kèm theo Quyết định số 161/QQĐ-VKSTC-T1 ngày 30/3/2016 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

2. Cán bộ, công chức, người lao động ngành Kiểm sát Thái Bình thực hiện việc giám sát đối với hoạt động của Viện trưởng, các Phó Viện trưởng, lãnh đạo các đơn vị, tổ chức đoàn thể thuộc Viện kiểm sát nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật, quy chế, quy định của Ngành.

Chương VII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 23. Trách nhiệm thi hành

1. Viện trưởng, các Phó Viện trưởng, thủ trưởng các đơn vị trực thuộc chịu trách nhiệm thi hành quy chế này.

2. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Viện kiểm sát nhân dân tỉnh căn cứ Quy chế này để xây dựng quy chế làm việc của đơn vị.

Điều 24. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

2. Các quy định trước đây trái với Quy chế này đều bị bãi bỏ.

3. Quá trình thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung Quy chế, các đơn vị báo cáo Viện kiểm sát nhân dân tỉnh (qua Phòng Tổ chức cán bộ) để tổng hợp, báo cáo Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh quyết định. / *[Handwritten signature]*

VIỆN TRƯỞNG



[Handwritten signature]
Lại Hợp Mạnh